

Bản án số: 98/2017/HS-PT

Ngày: 18-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử Pthẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/HS-PT ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Hồ Văn P, do bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế có bị cáo kháng cáo.

Bị cáo **Hồ Văn P**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 13/4/1998; tại Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: đường V, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông: Hồ Văn V; con bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố H thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/01/2017, trong lúc uống cà phê tại đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hồ Văn P phát hiện khu vực để xe mô tô của khách không có ai trông giữ, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. P phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Jupiter, màu trắng- đen, biển kiểm soát 75H1-113.42 của anh Huỳnh Văn T không khóa cổ, liền chiếm đoạt dắt ra ngoài. Khi ra gần cổng thì gặp chủ quán cà phê là anh Bảo T. Anh T hỏi: “Xe hết điện à?”, P trả lời “Ra ngoài nhờ bạn đẩy giùm”. Anh T nghe vậy, không nói gì thêm. Khi đẩy xe ra đến ngoài đường, P lấy chìa khóa mang theo từ trước (là chìa khóa nhà của P) mở

được khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe đến bãi giữ xe tại số 01 Hà Huy T, phường X, thành phố H gửi cho anh Huỳnh Văn L (là người trông giữ xe). Ngày hôm sau, P có đến lấy xe ra đi chơi một vòng, rồi gửi vào lại chỗ cũ.

Anh Huỳnh Văn T uống cà phê xong, đi ra thì phát hiện mất xe mô tô hiệu Jupiter của mình nên làm đơn báo cơ quan Công an.

Vật chứng vụ án: Một chiếc mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1-0113.42, màu trắng đen, có giá trị 17.000.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Văn T đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Văn P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Toà án nhân dân thành phố H đã áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn P06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/5/2017, bị cáo Hồ Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hồ Văn P, giữ nguyên phần hình phạt, sửa phần chấp hành hình phạt của bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Có cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/01/2017, tại quán cà phê ở đường N, phường P, thành phố H, bị cáo Hồ Văn P đã lợi dụng sơ hở của anh Huỳnh Văn T để lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô hiệu Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 75H1-113.42, qua định giá giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H kết tội bị cáo Hồ Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định rõ ràng, có khả năng cải tạo tốt, người bị hại đã

nhận lại tài sản và có nhiều đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn P 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nên cần giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm, nhưng áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là cũng đủ để giáo dục răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian chăm sóc gia đình, đồng thời cho bị cáo có cơ hội làm người có ích cho xã hội như Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị là có cơ sở.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự Pthẩm bị cáo Hồ Văn P không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hồ Văn P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Hồ Văn P **06** (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn P cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Hồ Văn P không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT H;
- Sở Tư pháp tỉnh TT H;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- THA thành phố H;
- UBND phường X;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PTHẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

La Minh Tường